

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM TĂNG SỐ THÍ SINH QUYẾT ĐỊNH CHỌN NGÀNH HỌC QUẢN TRỊ KINH DOANH TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TƯ THỰC

● NGUYỄN XUÂN NHÌ - VÕ VƯƠNG BÁCH - LÊ MINH TRƯỜNG

TÓM TẮT:

Nghiên cứu xác định các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định chọn ngành Quản trị kinh doanh (QTKD) tại các trường đại học tư thực của thí sinh. Quyết định lựa chọn ngành nghề của học sinh trung học phổ thông (THPT) thường bị chi phối bởi các mối quan hệ xã hội. Kết quả thăm dò 233 sinh viên đang theo học ngành QTKD, Trường Đại học Nguyễn Tất Thành cho thấy, các yếu tố tác động mạnh tới quyết định chọn ngành QTKD gồm: môi trường đào tạo, vai trò của truyền thông, khả năng tài chính, độ hấp dẫn của ngành học, cơ hội việc làm và cơ hội trúng tuyển. Từ đó, tác giả đề xuất một số giải pháp giúp nâng cao hiệu quả công tác tuyển sinh.

Từ khóa: quyết định chọn ngành học, tuyển sinh, ảnh hưởng xã hội, cơ hội việc làm.

1. Đặt vấn đề

Việc lựa chọn ngành nghề của sinh viên là một quá trình lâu dài và phức tạp, được biểu hiện ở những mức độ khác nhau ngay từ những lớp đầu của bậc THCS và ngày càng phát triển, hoàn thiện ở cấp bậc THPT, nhất là ở lớp cuối cấp của bậc THPT. Đối với học sinh THPT, quá trình lựa chọn ngành nghề được chi phối bởi những mối quan hệ xã hội và tác động đến nhận thức, nhu cầu, động cơ, sự hứng thú của học sinh [1].

"Khả năng của sinh viên" dường như được tạo từ số lượng và chất lượng thông qua sự khuyến khích của cha mẹ [2]. Nhận thức xem học sinh như

một khách hàng đặt ra một số câu hỏi liên quan đến hành vi như sự lựa chọn, động cơ học tập, tâm lý cũng như các ảnh hưởng khác đến việc lựa chọn ngành học của học sinh [3]. Hassan (2006) cũng đề cập đến yếu tố cá nhân, trong đó bao gồm đặc điểm sinh viên, khả năng sinh viên [4]. Trong khi đó, thu nhập và trình độ của cha mẹ không ảnh hưởng đến khuynh hướng chọn trường của học sinh [5,6]. Grapragasem, và cộng sự (2014) cũng cho thấy, việc tham quan trực tiếp các trường đại học hay các buổi giới thiệu về chuyên ngành cũng ảnh hưởng đến quyết định chọn chuyên ngành của học sinh [8]. Theo Fion và các cộng sự (2010), các

tài liệu có sẵn cũng tác động đến quá trình chọn chuyên ngành bậc đại học của các sinh viên[9]. Nghiên cứu nhằm mục tiêu: Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định chọn ngành QTKD tại các đại học tư thục;

Kiểm định mức độ ảnh hưởng đến quyết định chọn ngành QTKD; Kiến nghị một số hàm ý nhằm gia tăng quyết định chọn ngành QTKD.

2. Cơ sở lý thuyết

2.1. Các nghiên cứu trước đây

Hossler và Gallagher (1987) đề xuất 2 nhóm yếu tố ảnh hưởng nhiều đến quyết định chọn trường đại học của học sinh[5]. Nhóm thứ nhất, là đặc điểm của gia đình và cá nhân học sinh. Nhóm thứ hai, là các yếu tố bên ngoài ảnh hưởng đến học sinh: đặc điểm cố định của trường đại học và nỗ lực giao tiếp của trường đại học với học sinh. Warner and Washburn, (2009) cho thấy, sự sẵn sàng của bản thân cho công việc và cơ hội kiếm được việc làm sau khi tốt nghiệp cũng là những yếu tố ảnh hưởng đến quyết định chọn trường của học sinh [11].

2.2. Giả thuyết và mô hình nghiên cứu

2.2.1. Khả năng tài chính

Hemmings, Hill & Sharp (2013) cho biết, chi phí học tập ảnh hưởng nhiều hơn là điều họ theo học chương trình đại học gì [12]. Cabrera và Nasa (2000) đã chỉ ra mối quan hệ tiêu cực giữa tăng học phí và ghi danh[2]. Hemmings, Hill & Sharp (2013) phát hiện ra hầu hết sinh viên đều nhạy cảm với học phí [12]. Chapman (1981) cho thấy, chi phí là một trở ngại cho sinh viên đại học, do đó hỗ trợ tài chính nên làm giảm hoặc loại bỏ rào cản này[6].

H1: Khả năng tài chính có ảnh hưởng tích cực đến quyết định lựa chọn ngành học.

2.2.2. Ảnh hưởng xung quanh

Một số nhà nghiên cứu xem xét các mối quan hệ tương tác giữa việc lựa chọn học tại một trường đại học này và đại học khác cũng như quyết định cuối cùng khi lựa chọn [4, 8, 13].

H2: Tác động xung quanh có

ảnh hưởng tích cực đến quyết định lựa chọn ngành học.

2.2.3. Mức độ hấp dẫn của ngành và cơ hội việc làm trong tương lai

Theo Cabrera & Nasa (2000), khuyến khích của cha mẹ, kinh nghiệm chọn trường đại học của phụ huynh và năng khiếu/khả năng học sinh là những yếu tố dẫn tới khát vọng giáo dục[2].

H3: Mức độ hấp dẫn có ảnh hưởng tích cực đến quyết định lựa chọn ngành học.

H4: Nhận thức cơ hội việc làm có ảnh hưởng tích cực đến quyết định lựa chọn ngành học.

2.2.4. Truyền thông của Nhà trường

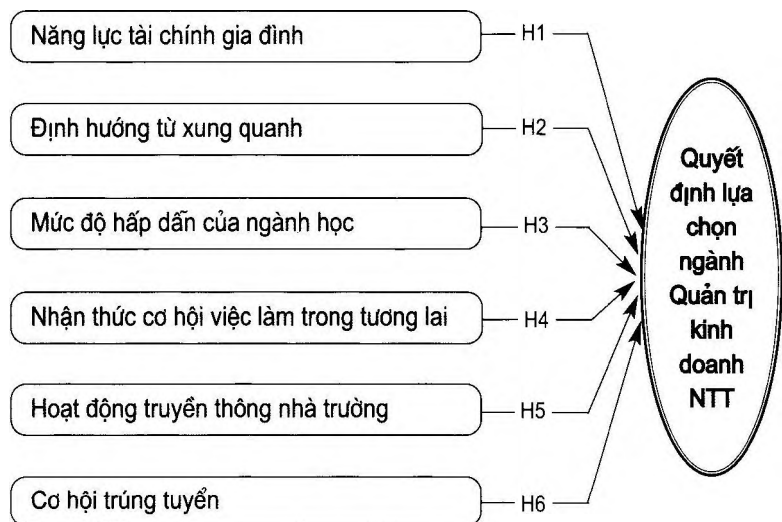
Hassan (2006) cũng đặc biệt nhấn mạnh sự ảnh hưởng trong nỗ lực giao tiếp của các trường với sinh viên đến quyết định chọn trường của các sinh viên[4]. Fion (2010) đưa ra quan điểm: các tài liệu có sẵn cũng tác động đến quá trình chọn chuyên ngành học của sinh viên[9].

H5: Truyền thông của trường có ảnh hưởng tích cực đến quyết định lựa chọn ngành học.

2.2.5. Yếu tố cơ hội trúng tuyển

Theo Hossler (1987), khả năng sinh viên và thành tích của học sinh có tác động lớn và trực tiếp đến khuynh hướng của học sinh trung học khi hướng tới một nền giáo dục sau trung học [5]. Từ các nghiên cứu trên, tác giả đề xuất mô hình như sau:

H6: Cơ hội trúng tuyển có ảnh hưởng tích cực đến quyết định lựa chọn ngành học.



3. Phương pháp nghiên cứu

Thiết kế mẫu

Nghiên cứu sử dụng phương pháp lấy mẫu thuận tiện. Đối tượng khảo sát là sinh viên từ năm thứ nhất đến năm thứ tư theo học ngành QTKD tại Trường Đại học Nguyễn Tất Thành. Cỡ mẫu theo công thức: $n \geq 8m + 50$ [14].

4. Kết quả nghiên cứu

Kết quả khảo sát: gửi đi 250 bảng hỏi, thu về 237 bảng, trong số đó có 14 bảng bị lỗi, số quan sát còn lại cho mẫu nghiên cứu là 223 bảng được tiến hành phân tích chính thức. (Bảng 1, Bảng 2)

Bảng 1. Tóm tắt thông tin mẫu nghiên cứu

Biến		Số lượng	%
Giới tính	Nam	107	48,0
	Nữ	116	52,0
Nghề nghiệp gia đình	Nông nghiệp	54	24,2
	Buôn bán	66	29,6
	Viên chức	61	27,4
	Khác	42	18,8
Thu nhập gia đình	Dưới 7tr	46	20,6
	Từ 8-10tr	88	39,5
	Từ 10-12tr	39	17,5
	Trên 12 tr	50	22,4
	Tổng	223	100

Nguồn: Tác giả tổng hợp phân tích

Bảng 2. Độ tin cậy thang đo

Tên biến	Alpha	Biến quan sát
TTNT	0,915	4
CHVL	0,911	4
NHHD	0,850	5
KNTT	0,880	5
NLTT	0,778	4
AHXQ	0,870	5
QDCN	0,796	6

Nguồn: Tác giả tổng hợp phân tích

Phân tích nhân tố khám phá (EFA)

Phân tích EFA giúp kiểm tra chi tiết hơn về các giá trị của thang đo, xem thực sự các biến quan sát thuộc các khái niệm có đo lường tốt cho nội dung nghiên cứu của khái niệm đó hay không. (Bảng 3)

Bảng 3. Tóm tắt kết quả EFA của biến độc lập

Các thông số	EFA lần 1	EFA lần 2	Biến phụ thuộc
KMO	0,905	0,904	0,782
Eigenvalues	1,177	1,166	0,000
Bartlett	0,000	0,000	50,078 %
Tổng phương sai trích	72,2%	73,8 %	3,0
Số nhân tố rút trích	6	6	0
Số biến loại	1	0	1

Nguồn: Tác giả tổng hợp phân tích

Phân tích hồi quy (Bảng 4)

Phương trình hồi quy:

Quyết định chọn ngành QTKD

$$= 0.216 TTNT + 0.098CHVL + 0.223 AHXQ + 0.222 NHHD + 0.098KNTT + 0.141 NLTT$$

5. Kết luận và hàm ý

5.1. Kết luận

Nghiên cứu chỉ ra có 6 yếu tố tác động đến quyết định chọn ngành QTKD của sinh viên tại các trường đại học tư thực. Yếu tố hấp dẫn ngành học có hệ số tác động 0.309. Việc lựa chọn nghề nghiệp rất quan trọng, vì công việc là một phần quan trọng của cuộc sống. Yếu tố ảnh hưởng xung quanh có hệ số tác động 0.265 (trọng số mạnh thứ 2). Yếu tố truyền thông nhà trường có hệ số tác động 0.251 (trọng số tác động mạnh thứ 3), vấn đề quan trọng nhất ảnh hưởng đến quyết định chọn ngành QTKD là công tác truyền thông. Yếu tố năng lực tài chính có hệ số tác động 0.160 (trọng số mạnh thứ 4). Yếu tố nhận thức cơ hội việc làm có hệ số tác động 0.118 (trọng số mạnh thứ 5). Yếu tố khả năng trúng tuyển của Nhà trường có hệ số tác động 0.118 (đứng thứ 6).

5.2. Hàm ý

Mặc dù, công tác giới thiệu ngành học, tư vấn tuyển sinh trong những năm vừa qua đã được Trường

Bảng 4. Kết quả hồi quy

Mô hình	Chưa chuẩn hóa		Chuẩn hóa	t	Sig.
	B	Std. Error	Beta		
Hằng số	.072	.122		.588	.557
TTNT	.216	.030	.251	7.182	.000
CHVL	.098	.027	.118	3.660	.000
NHHD	.222	.024	.309	9.330	.000
KNTT	.098	.031	.109	3.138	.002
AHXQ	.223	.031	.265	7.251	.000
NLTC	.141	.033	.160	4.278	.000

Nguồn: Tác giả tổng hợp phân tích

Đại học Nguyễn Tất Thành và Khoa QTKD coi trọng, tuy nhiên, Nhà trường nói chung và Khoa QTKD nói riêng nên có thêm nhiều kênh PR, quảng bá cho ngành học QTKD như facebook, youtube... để học sinh ở khắp mọi miền đất nước có thêm thông tin tham khảo, tương tác với khoa, với Nhà trường.

Bên cạnh đó, trường đại học tư thục xây dựng

và phát triển đã được công nhận là định hướng thực hành. tác giả đề xuất Nhà trường tạo điều kiện nâng cao năng lực giảng viên của Trường. Từ đó, góp phần bổ sung vào đội ngũ giảng dạy của Nhà trường những nhà khoa học hàng đầu ở lĩnh vực kinh tế và quản lý, góp phần tăng uy tín, thương hiệu của đội ngũ tham gia giảng dạy ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Abedalqader, Tajnuva, ArwaHmed. (2017). Factors influencing the student's choosing of Business Administration as a major: the case of Arab Open University - *Journal of Modern Management & Entrepreneurship (JMME)*, 07(04), 01-09.
2. Cabrera & Nasa. (2000), Understanding the college-choice process. *New Directions for Institutional Research*, 107, 5-22.
3. Sanja Mitić. (2020). Student choice of higher education institutions in a post-transitional country: evidence from Serbia, *Economic Research-Ekonomska Istra-ivanja*, 33 (1), 3509.
4. Hassan, F., & Sheriff, M. N. (2006). Students' need recognition for higher education at private colleges in Malaysia: an exploratory perspective. *Sunway Academic Journal*, 3, 61-71.
5. Hossler, D. and Gallagher. (1987). *Studying college choice: A three-phase model and implications for policy makers*. College and University, 2: 21-207
6. Chapman, D. W, (1981). A model of student college choice. *The Journal of Higher Education*, 52, 490-505
7. Migin, M.W., Falahat, M., AbYajid, M.S., &Khtibi, A. (2015). Impacts of institutional characteristics on international students' choice of private higher education institutions in Malaysia. *Higher Education Studies*, 5(1), 31-42.
8. Grapragasem, S., Krishnan, A., & Mansor, A. N. (2014). Current trends in Malaysian higher education and the effect on education policy and practice: An overview. *International Journal of Higher Education*, 3(1), 85-93
9. Fion, C. B. L. (2010). Do too many rights make a wrong? A qualitative study of the experiences of a sample of Malaysian and Singapore private higher education providers in transnational quality assurance. *Quality in Higher Education*, 16(3) November, 211-222.

10. Jaladin, M. R. A., Muhamad, H., Sailin, S. N., Zakaria, N., Ali, M., & Amit, N. (2010) *Higher education in Malaysia: Current issue, challenges and hopes*. Paper presented at Global Education System Day, Clayton Victoria, Australia, May 11th.
11. Warner and Washburn. (2009). Issues facing Urban Agri-science Teachers: *A Delghi Study Journal of Agricultural Education*, 50 (1), 105-115.
12. Hemmings, B., Hill, D. & Sharp, J. G. (2013). Critical interactions shaping early academic career development in two higher education institutions. *Issues in Educational Research*, 23(1), 35- 51.
13. Kirkwood, A. & Price, L. (2014). Technology-enhanced learning and teaching in higher education: What is 'enhanced' and how we know? A critical literature review. *Learning Media and Technology*, 39(1), 6-36.
14. Hair, J.F.J., Anderson, R.E., Tatham, R.L., Black, W.C. (1998). *Multivariate Data Analysis, 5th edition*. Upper Saddle River, New Jersey: Prentice Hall.

Ngày nhận bài: 15/5/2021

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 25/5/2021

Ngày chấp nhận đăng bài: 10/6/2021

Thông tin tác giả:

1. NGUYỄN XUÂN NHĨ

2. VÕ VƯƠNG BÁCH

3. LÊ MINH TRƯỜNG

Khoa Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Nguyễn Tất Thành

SOME SOLUTIONS TO ATTRACT MORE STUDENTS TO ENROL BUSINESS ADMINISTRATION PROGRAMS OFFERED BY PRIVATE UNIVERSITIES

● **NGUYEN XUAN NHI**¹

● **VO LUONG BACH**¹

● **LE MINH TRUONG**¹

¹ Faculty of Business Administration, Nguyen Tat Thanh University

ABSTRACT:

This study identifies the factors impacting students' decision to take part in business administration programs offered by private universities in Vietnam. For high-school students, their major decisions are usually influenced by social relationships. By analyzing the major decisions of 233 students who are studying at the Faculty of Business Administration, Nguyen Tat Thanh University, the study finds out that the decision of students to enrol the Business Administration program is most influenced by education environment, information and communication, financial resources, attractiveness of program, job opportunities and acceptance rate. Based on these findings, some solutions are proposed to help Nguyen Tat Thanh University improve its admission activities.

Keywords: decision to choose a major, admission, social influences, job opportunities.